

I. Trắc nghiệm : (3,0 điểm)

BÀI 17: CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1939 – 1945)

Câu 1. Tại hội nghị Muyních (Đức), Anh và Pháp đã có động thái như thế nào?

→

Câu 2. Chủ trương của Liên Xô trước những hành động xâm lược của Liên minh phát xít là

→

Câu 3. Thái độ của Anh và Pháp trước sự bành trướng của chủ nghĩa phát xít là

→

Câu 4. Nguyên nhân trực tiếp làm bùng nổ cuộc chiến tranh thế giới thứ hai (1939 -1945)

→

Câu 5. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ vào tháng 9/1939, với sự kiện khởi đầu là

→

Câu 6. Trận đánh có ý nghĩa bước ngoặt của Hồng quân Liên Xô chuyển từ phòng thủ sang tấn công là

→

Câu 7. Chiến thắng nào đã làm phá sản chiến lược “chiến tranh chớp nhoáng” của Hít le:

→

Câu 8. Hệ quả quan trọng nhất của Chiến tranh thế giới thứ hai là:

→

Câu 9. Lực lượng giữ vai trò quyết định trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít là:

→

Câu 10. Anh và Pháp phải chịu một phần trách nhiệm về sự bùng nổ cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) vì

→

**BÀI 18: ÔN TẬP LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI
(Phần từ năm 1917 – 1945)**

Câu 11. Năm 1917, sự kiện nào đã làm thay đổi hoàn toàn tình hình đất nước và số phận của hàng triệu con người Nga?

→.

Câu 12. Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933 đã để lại hậu quả nghiêm trọng nhất thế giới là

→

Câu 13. Cách mạng tháng 10 năm 1917 ở Nga mang tính chất là cuộc cách mạng:

→

Câu 14. Người ta lấy năm 1917 là mốc mở đầu cho lịch sử thế giới hiện đại vì

→

**Bài 19: NHÂN DÂN VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP
XÂM LƯỢC TỪ 1858 ĐẾN TRƯỚC 1873**

Câu 15. Giữa thế kỉ XIX chế độ phong kiến Việt Nam đang trong tình trạng

→

Câu 16. Bộ máy nhà nước thời Nguyễn mang tính chất

→

Câu 17. Tư bản Pháp đã làm gì để chuẩn bị xâm lược Việt Nam?

→

Câu 18. Nguyên nhân sâu xa để thực dân Pháp tiến hành xâm lược Việt Nam là

→

Câu 19. Nguyên cơ nào thực dân Pháp tiến hành xâm lược Việt Nam?

→

Câu 20. Năm 1858, liên quân Pháp - Tây Ban Nha mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam ở

→

Câu 21. Vì sao Pháp chọn Đà Nẵng làm mục tiêu tấn công đầu tiên khi xâm lược Việt Nam ?

→

Câu 22. Với hiệp ước Nhâm Tuất (ký ngày 5-6-1862), triều đình nhà Nguyễn đã nhượng cho Pháp 3 tỉnh:

→

Câu 23. Thái độ của triều đình Huế trước việc Pháp đánh chiếm 6 tỉnh Nam kì?

→

**BÀI 20: CHIẾN SỰ LAN RỘNG CẢ NƯỚC. CUỘC KHÁNG CHIẾN CỦA NHÂN DÂN TA TỪ NĂM 1873 ĐẾN NĂM 1884.
NHÀ NGUYỄN ĐẦU HÀNG.**

Câu 24. Thực Dân Pháp đã viện cớ nào để tấn công ra Bắc Kỳ lần thứ nhất (1873)?

→

Câu 25. Với Hiệp ước Giáp Tuất (ký năm 1874) Triều đình Nhà Nguyễn đã chính thức thừa nhận 6 tỉnh Nam kỳ là:

→.

Câu 26. Hiệp ước thể hiện chấm dứt sự tồn tại của triều Nguyễn với tư cách là một quốc gia độc lập:

→

BÀI 21: PHONG TRÀO YÊU NƯỚC CHỐNG PHÁP CỦA NHÂN DÂN VIỆT NAM TRONG NHỮNG NĂM CUỐI THẾ KỈ XIX

Câu 27. Nguyên nhân bùng nổ của phong trào Cần Vương:

→

Câu 28. Trong các phong trào Cần Vương phong trào được xem là tiêu biểu nhất là:

→

Câu 29. Nguyên nhân nào dẫn đến sự thất bại của các cuộc khởi nghĩa chống Pháp cuối thế kỷ XIX ?

→

II. Tự Luận: (7.0 điểm)

Câu 1. Các nước phát xít trong giai đoạn 1931 – 1937 đã có những hoạt động xâm lược nào? Trước hành động bành trướng xâm lược của phe phát xít, thái độ của các nước lớn (Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp) ra sao? Em có nhận xét gì về những thái độ đó của Anh, Pháp, Mĩ?

*** Các hoạt động xâm lược của các nước phát xít trong giai đoạn 1931 – 1937:**

- Trong những năm 30 của thế kỉ XX, các nước phát xít Đức, I-ta-li-a và Nhật Bản đã liên kết với nhau thành liên minh phát xít (phe Trục), tăng cường các hoạt động quân sự và gây chiến tranh xâm lược ở nhiều khu vực khác nhau trên thế giới.

+ Nhật chiếm vùng Đông Bắc rồi mở rộng chiến tranh xâm lược trên toàn lãnh thổ Trung Quốc.

+ Italia xâm lược Ê-ti-ô-pi-a, cùng với Đức tham chiến ở Tây Ban Nha.

+ Đức công khai xóa bỏ hòa ước Véc-xai, âm mưu thành lập một nước “Đại Đức” ở châu Âu...

*** Thái độ của các nước lớn:**

- Liên Xô: Coi chủ nghĩa phát xít là kẻ thù nguy hiểm nhất, chủ trương liên kết với Anh, Pháp để chống phát xít và nguy cơ chiến tranh.

- Anh, Pháp: Muốn giữ nguyên trật tự thế giới có lợi cho mình, không liên kết chặt chẽ với Liên Xô để chống phát xít, trái lại còn thực hiện chính sách nhượng bộ phát xít hòng đẩy phát xít tấn công Liên Xô.

- Mĩ: Ban hành “Đạo luật trung lập” (8/1935), không can thiệp vào các sự kiện xảy ra bên ngoài châu Mĩ.

*** Nhận xét:** (HS tự rút ra nhận xét theo hướng dẫn của GV)

Câu 2. Khối Đồng minh chống phát xít được hình thành như thế nào? Việc Liên Xô tham chiến và sự thành lập khối Đồng minh chống phát xít đã làm tính chất cuộc chiến tranh thế giới thứ hai thay đổi như thế nào?

❖ Sự hình thành khối Đồng minh chống phát xít:

- Hành động xâm lược của phe phát xít trên toàn thế giới đã thúc đẩy các quốc gia cùng phối hợp với nhau trong một liên minh chống phát xít.

- Việc Liên Xô tham chiến đã cổ vũ mạnh mẽ cuộc kháng chiến của nhân dân các nước bị phát xít chiếm đóng, và khiến cho Mĩ - Anh thay đổi thái độ, bắt tay cùng Liên Xô chống chủ nghĩa phát xít.

- Ngày 01/1/1942, 26 nước (đứng đầu là Liên Xô, Mĩ, Anh) ra tuyên ngôn cam kết cùng nhau tiến hành cuộc chiến đấu chống phát xít. *Khối Đồng minh chống phát xít được thành lập.*

❖ Việc Liên Xô tham chiến và sự thành lập khối Đồng minh chống Phát xít đã làm tính chất cuộc chiến tranh thế giới thứ hai thay đổi: Từ cuộc chiến tranh đế quốc, xâm lược, phi nghĩa đã trở thành cuộc chiến tranh chống chủ nghĩa phát xít, bảo vệ hòa bình nhân loại.

Câu 3: Nguyên nhân bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) so với Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) có điểm gì giống và khác nhau? Em có nhận xét gì về việc Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống Nhật (8/1945)? Đánh giá vai trò của Anh, Mĩ, Liên Xô trong Chiến tranh thế giới II?

*** Nguyên nhân bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) so với Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918)**

- *Giống:* Cả hai cuộc chiến tranh đều nhằm giải quyết mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thị trường và thuộc địa.

- *Khác nhau:* Chiến tranh thế giới thứ hai còn nhằm giải quyết mâu thuẫn giữa các nước đế quốc với Liên Xô – nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới.

*** Nhận Xét về việc Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống Nhật? (HS rút ra nhận xét theo hướng dẫn của GV)**

*** Đánh giá vai trò của Anh, Mĩ, Liên Xô trong Chiến tranh thế giới II: (HS rút ra đánh giá theo hướng dẫn của GV)**

Câu 4: Nêu kết cục của Chiến tranh thế giới thứ hai? Rút ra bài học cho cuộc đấu tranh bảo vệ hòa bình thế giới hiện nay.

*** Nêu kết cục của Chiến tranh thế giới thứ hai**

- Chiến tranh thế giới thứ II kết thúc với sự sụp đổ hoàn toàn của ba nước Phát Xít Đức-Italia-Nhật. Thắng lợi vĩ đại đó thuộc về các quốc gia – dân tộc đã kiên cường chống Phát Xít.

- Mĩ, Liên Xô, Anh là lực lượng trụ cột, giữ vai trò quyết định trong công cuộc tiêu diệt Chủ nghĩa phát xít.

- Hậu quả của cuộc Chiến tranh thế giới thứ II đối với nhân loại thật vô cùng nặng nề: Hơn 70 quốc gia với 1700 triệu người đã bị lôi cuốn vào cuộc chiến, khoảng 60 triệu người chết, 90 triệu người bị tàn phế. Nhiều thành phố, làng mạc nhiều cơ sở kinh tế bị tàn phá, công trình văn hóa bị thù hủy.

- Chiến tranh thế giới thứ 2 đã dẫn đến những thay đổi căn bản trong tình hình thế giới, mở ra một giai đoạn mới trong lịch sử thế giới hiện đại.

** Bài học cho cuộc đấu tranh bảo vệ hòa bình thế giới hiện nay: (HS tự rút ra nhận xét theo hướng dẫn của GV)*

Câu 5. Vì sao thực dân Pháp chọn Đà Nẵng làm mục tiêu tấn công đầu tiên trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam? Chiến sự ở Đà Nẵng (1858) diễn ra như thế nào?

*** Pháp chọn Đà Nẵng làm nơi tấn công đầu tiên vì:**

- Đà Nẵng có vị trí chiến lược quan trọng, nếu chiến được Đà Nẵng sẽ thuận lợi cho kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp. - Đà Nẵng là cảng nước sâu vì vậy tàu chiến có thể hoạt động dễ dàng.
- Nếu chiếm được Đà Nẵng Pháp có thể dùng Đà Nẵng làm bàn đạp tấn công Huế, buộc triều Nguyễn phải đầu hàng, kết thúc nhanh chóng cuộc xâm lược Việt Nam.
- Đà Nẵng còn là nơi thực dân Pháp xây dựng cơ sở giáo dân theo Kitô, chúng hy vọng sẽ được giáo dân ủng hộ.

*** Chiến sự ở Đà Nẵng (1858):**

- 31/8/1858, Liên quân Pháp – Tây Ban Nha dàn trận trước cửa biển Đà Nẵng.
- 1/9/1858, liên quân Pháp – Tây Ban Nha tấn công cửa biển Đà Nẵng, mở đầu cuộc xâm lược nước ta.
- Quân ta anh dũng chống trả quân xâm lược, đẩy lùi nhiều đợt tấn công của chúng, thực hiện kế sách “vườn không nhà trống”, gây cho địch nhiều khó khăn.
- *Kết quả:* Sau 5 tháng xâm lược, chúng bị giam chân ở bán đảo Sơn Trà. Kế hoạch “đánh nhanh, thắng nhanh” của Pháp bước đầu thất bại.

Câu 6. Âm mưu của thực dân Pháp khi tấn công Gia Định? Kháng chiến ở Gia Định diễn ra như thế nào?

*** Âm mưu của thực dân Pháp khi tấn công Gia Định:**

- Gia Định và Nam Kỳ là vựa lúa của Việt Nam, có vị trí chiến lược quan trọng.
- Hệ thống giao thông đường thủy thuận lợi: Từ Gia Định có thể sang Cam-pu-chia một cách dễ dàng.
- Chiếm được Nam Kỳ, Pháp sẽ cắt đứt được con đường tiếp tế lương thực của triều đình nhà Nguyễn. tạo điều kiện làm chủ lưu vực sông Mê Công của Pháp.

*** Cuộc kháng chiến ở Gia Định:**

- 17/2/1859, Pháp đánh thành Gia Định, quân triều đình tan rã nhanh chóng nhưng các đội dân binh vẫn chiến đấu ngoan cường, gây cho địch nhiều khó khăn buộc chúng phải chuyển sang kế hoạch “*chinh phục từng góit nhỏ*”.
- Đầu năm 1860, quân Pháp gặp nhiều khó khăn vì lúc này chúng phải điều quân sang chiến trường Trung Quốc, chỉ để lại một lực lượng nhỏ quanh thành Gia Định.
- 3/1860, Nguyễn Tri Phương vào Gia Định nhưng chỉ chú trọng xây dựng đại đồn Chí Hòa, không chủ động tấn công quân Pháp. Cơ hội tiêu diệt quân Pháp qua đi nhanh chóng.

Câu tự tìm hiểu: Em có nhận xét gì về cuộc kháng chiến của nhân dân ta ở Đà Nẵng và Gia Định

- (HS rút ra nhận xét theo hướng dẫn của GV)

Câu 7. Hiệp ước Nhâm Tuất giữa Pháp và triều đình Huế (5/6/1862) được kí kết trong hoàn cảnh nào? Nội dung cơ bản của bản Hiệp ước? Em đánh giá như thế nào về nội dung của bản Hiệp ước?

*** Hoàn cảnh ra đời:-** 23/2/1861 Pháp tấn công và chiếm được Đại đồn Chí Hoà.

- Thừa thắng, Pháp chiếm luôn 3 tỉnh miền Đông Nam Kỳ: Định Tường (12/4/1861), Biên Hoà (18/12/1861), Vĩnh Long (23/3/1862).

- Giữa lúc phong trào kháng chiến của nhân dân đang ngày một dâng cao, khiến quân giặc vô cùng bối rối thì triều đình Huế kí với Pháp Hiệp ước Nhâm Tuất (5/6/1862).

*** Nội dung:** Hiệp ước có 12 điều khoản, trong đó có những khoản chính như: Triều đình nhượng hẳn cho Pháp 3 tỉnh miền đông Nam Kỳ (Gia Định, Định Tường, Biên Hoà). Bồi thường 20 triệu quan. Triều đình mở các cửa biển: Đà Nẵng, Ba Lạt và Quảng Yên cho thương nhân Pháp và Tây Ban Nha tự do buôn bán. Thành Vĩnh Long sẽ được trả lại cho triều đình Huế khi nào triều đình chấm dứt các hoạt động chống Pháp ở 3 tỉnh miền Đông...

*** Đánh giá: (HS tự rút ra đánh giá theo hướng dẫn của GV)**

Câu 8. Để đưa quân đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ nhất, Pháp đã làm gì? Phong trào kháng chiến chống Pháp ở Bắc Kỳ trong những năm 1873 – 1874 diễn ra như thế nào?

*** Âm mưu của Pháp:**

- Sau khi thiết lập bộ máy cai trị ở Nam Kỳ. Pháp ráo riết chuẩn bị cho việc đánh chiếm Bắc Kỳ.
- Pháp dựng nên vụ Giăng Đuy-puy ở Hà Nội. Lấy cớ giải quyết vụ Đuy-puy, Pháp đem quân ra đánh thành Hà Nội (20/11/1873) và sau đó chiếm các tỉnh đồng bằng Bắc Kỳ (từ 23/11 - 12/12/1873).

*** Phong trào kháng chiến chống Pháp ở Bắc Kỳ trong những năm 1873 – 1874:**

- Khi Pháp đánh thành Hà Nội, 100 binh sĩ đã chiến đấu và hi sinh đến người cuối cùng tại Ô Thanh Hà. Tổng đốc Nguyễn Tri Phương chỉ huy quân sĩ chiến đấu và đã anh dũng hi sinh. Nhân dân chủ động kháng chiến ở các tỉnh đồng bằng Bắc Kỳ.

- 21/12/1873, quân ta giành thắng lợi trong trận phục kích tại Cầu Giấy. Tướng giặc là Giác-ni-ê tử trận. Thực dân Pháp hoang mang lo sợ và tìm cách thương lượng với triều đình Huế.
- Năm 1874, Triều đình Huế tiếp tục kí với Pháp Hiệp ước Giáp Tuất, quân Pháp rút khỏi Hà Nội và các tỉnh Bắc Kỳ nhưng vẫn có điều kiện xây dựng cơ sở để thực hiện các bước xâm lược về sau. Phong trào đấu tranh phản đối Hiệp ước dâng cao trong cả nước.

Câu 9. Trình bày các giai đoạn phát triển của phong trào Cần vương? Nguyên nhân thất bại của phong trào Cần Vương là gì?

- * **Các giai đoạn phát triển của phong trào Cần vương:** Phong trào Cần Vương phát triển qua 2 giai đoạn:
 - **Giai đoạn 1: Từ 1885 – 1888.**
 - + Phong trào được đặt dưới sự chỉ huy của Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết, với hàng trăm cuộc khởi nghĩa lớn nhỏ nổ ra trên phạm vi rộng lớn, nhất là ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ. Khởi nghĩa tiêu biểu: Khởi nghĩa của Mai Xuân Thưởng, Phạm Bành, Đinh Công Tráng.... Cuối năm 1888, vua Hàm Nghi rơi vào tay giặc, chịu án lưu đày sang An-giê-ri.
 - **Giai đoạn 2: Từ 1889 - 1896:**
 - + Phong trào không còn sự chỉ đạo của triều đình, nhưng phong trào vẫn tiếp tục phát triển, quy tụ thành các trung tâm lớn và ngày càng lan rộng. Phong trào ở vùng đồng bằng ngày càng bị thu hẹp và chuyển lên hoạt động ở vùng trung du và miền núi. Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu như: Khởi nghĩa Hùng Lĩnh, khởi nghĩa Hương Khê...
- * **Nguyên nhân thất bại:**
 - Khách quan:thực dân Pháp còn mạnh, đủ sức đàn áp những cuộc kh/nghĩa còn thiếu thống nhất.
 - Chủ quan:Phong trào thiếu một đường lối đúng đắn, thiếu một giai cấp lãnh đạo tiên tiến nên các cuộc khởi nghĩa đó không có sự phối hợp với nhau và thiếu tính thống nhất trong toàn quốc.

Câu 10. Phong trào Cần vương (1885 – 1896):

- a. Vì sao cuộc khởi nghĩa Hương Khê được coi là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần Vương?**
Cuộc khởi nghĩa Hương Khê được coi là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần Vương vì:
 - Cuộc khởi nghĩa kéo dài hơn 10 năm (1885-1896), là cuộc khởi nghĩa kéo dài nhất trong phong trào Cần Vương.
 - Đây là cuộc khởi nghĩa có quy mô lan rộng cả 4 tỉnh Bắc Trung Kỳ.
 - Công tác chuẩn bị tương đối chu đáo; có thể chế tạoTổ chức linh hoạt, chủ động sáng tạo
 - Thể hiện tinh thần chiến đấu cam go chống Pháp và triều đình phong kiến bù nhìn, thể hiện tính dân tộc rõ nét.
- b. Lập bảng so sánh sự khác nhau của cuộc khởi nghĩa Yên Thế và phong trào Cần Vương theo mẫu sau:**

	<i>Khởi nghĩa Yên Thế</i>	<i>Phong trào Cần Vương</i>
<i>Thời gian</i>	Tồn tại 30 năm (1884 – 1913)	Tồn tại 10 năm (1885- 1896)
<i>Mục đích</i>	Đấu tranh bảo vệ cuộc sống tự do, dành lại ruộng đất	Chống Pháp để khôi phục lại chế độ phong kiến
<i>Lãnh đạo</i>	Hoàng Hoa Thám (Nông dân)	Văn thân sĩ phu
<i>Địa bàn hoạt động</i>	Chủ yếu ở Yên Thế (Bắc Giang) và một số khu vực ở Bắc Kỳ.	Rộng khắp các tỉnh Trung và Bắc Kỳ

=====Hết=====

Chúc các em học tốt và thi tốt!